

Số: 23 /2025/TT-BYT

Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2025

THÔNG TƯ

Quy định về chế độ báo cáo thống kê ngành y tế

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025;

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Thống kê năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về việc xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê;

Căn cứ Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính,

Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định về chế độ báo cáo thống kê ngành y tế.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định chế độ báo cáo thống kê ngành y tế.

Điều 2. Hệ thống chỉ tiêu thống kê cơ bản ngành y tế

Hệ thống chỉ tiêu thống kê cơ bản ngành y tế bao gồm:

1. Danh mục chỉ tiêu thống kê cơ bản ngành y tế quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Nội dung chỉ tiêu thống kê cơ bản ngành y tế quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 3. Sổ ghi chép ban đầu và biểu mẫu báo cáo thống kê

Sổ ghi chép ban đầu và biểu mẫu báo cáo thống kê bao gồm:

1. Sổ ghi chép ban đầu và hướng dẫn ghi chép thực hiện theo quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Mẫu báo cáo thống kê y tế tại tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là cấp tỉnh) và hướng dẫn ghi chép thực hiện theo quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Mẫu báo cáo thống kê y tế tại trung ương và hướng dẫn ghi chép thực hiện theo quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 4. Kỳ báo cáo thống kê

Kỳ báo cáo thống kê được tính theo ngày dương lịch:

1. Kỳ báo cáo tháng: Tính bắt đầu từ 0h00 ngày 01 đầu tháng cho đến hết 24h00 ngày cuối cùng của tháng.

2. Kỳ báo cáo năm: Tính bắt đầu từ 0h00 ngày 01 tháng 01 cho đến hết 24h00 ngày 31 tháng 12 của kỳ báo cáo thống kê đó.

3. Báo cáo thống kê đột xuất: Trường hợp cần báo cáo thống kê đột xuất nhằm thực hiện các yêu cầu về quản lý nhà nước của Bộ Y tế, cơ quan yêu cầu báo cáo phải đề nghị bằng văn bản, trong đó phải nêu rõ thời gian, thời hạn và các tiêu chí báo cáo thống kê.

Điều 5. Chế độ báo cáo thống kê ngành y tế

1. Tại xã, phường, đặc khu (sau đây gọi là cấp xã) và các đơn vị trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là cấp tỉnh):

a) Nội dung báo cáo: Theo mẫu quy định quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Đơn vị gửi báo cáo: đơn vị cấp xã được Ủy ban nhân dân cấp xã phân công; toàn bộ các đơn vị thuộc cấp tỉnh, trung ương và các cơ sở y tế tư nhân đặt trụ sở trên địa bàn tỉnh;

c) Đơn vị nhận báo cáo: Đơn vị đầu mối theo phân công của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

d) Thời hạn báo cáo: 05 ngày làm việc kể từ thời điểm kết thúc kỳ báo cáo theo quy định tại Điều 4 Thông tư này.

2. Tại cấp tỉnh:

a) Nội dung báo cáo: Theo mẫu quy định quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Đơn vị gửi báo cáo: Đơn vị đầu mối theo phân công của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổng hợp;

c) Đơn vị nhận báo cáo: Vụ Kế hoạch - Tài chính và các Vụ, Cục chức năng của Bộ Y tế;

d) Thời hạn báo cáo: 20 ngày kể từ thời điểm kết thúc kỳ báo cáo theo quy định tại Điều 4 Thông tư này.

4. Tại Trung ương:

- a) Nội dung báo cáo cáo: Theo mẫu quy định quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư này;
- b) Đơn vị gửi báo cáo: Các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;
- c) Đơn vị nhận báo cáo: Vụ Kế hoạch - Tài chính và các Vụ, Cục chức năng của Bộ Y tế;
- d) Thời hạn báo cáo: 10 ngày kể từ thời điểm kết thúc kỳ báo cáo theo quy định tại Điều 4 Thông tư này.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

1. Đơn vị báo cáo:

- a) Chấp hành báo cáo đầy đủ, chính xác, đúng nội dung thông tin và thời hạn quy định tại Thông tư này và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung báo cáo;
- b) Kiểm tra, cung cấp lại báo cáo và các thông tin liên quan đến báo cáo khi có yêu cầu của đơn vị nhận báo cáo.

2. Đơn vị nhận báo cáo:

- a) Thực hiện tổng hợp thông tin thống kê theo các biểu mẫu đã quy định trong chế độ báo cáo thống kê;
- b) Yêu cầu đơn vị báo cáo kiểm tra, cung cấp lại báo cáo và thông tin liên quan đến báo cáo thống kê khi cần kiểm tra tính chính xác của số liệu báo cáo;
- c) Bảo đảm công bố, sử dụng và bảo mật thông tin thống kê theo quy định của pháp luật.

3. Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm giao cho đơn vị đầu mối tuyến tỉnh thực hiện việc thu thập, tổng hợp thông tin thống kê thuộc địa bàn quản lý và báo cáo theo quy định Điều 5 Thông tư này.

4. Vụ Kế hoạch - Tài chính, Bộ Y tế:

- a) Là đầu mối trong việc tiếp nhận, tổng hợp, phân tích số liệu thống kê ngành y tế;
- b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng chế độ báo cáo thống kê tổng hợp ngành y tế phục vụ thu thập các chỉ tiêu thống kê trong danh mục chỉ tiêu thống kê cơ bản ngành y tế thống nhất trong phạm vi toàn quốc;
- c) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về thống kê, việc thực hiện chế độ báo cáo thống kê và các nội dung khác liên quan đến lĩnh vực thống kê.

5. Trung tâm thông tin y tế quốc gia có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị có liên quan triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thống kê của ngành, gồm các hoạt động:

- a) Hoàn thiện và triển khai Phần mềm báo cáo thống kê điện tử ngành y tế;

b) Tích hợp, khai thác số liệu thống kê từ các phần mềm ứng dụng chuyên ngành, các cơ sở dữ liệu hành chính khác thuộc trách nhiệm được giao để phục vụ cho hoạt động thống kê của Bộ Y tế và các hoạt động thống kê nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.
2. Thông tư này hết hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2027.
3. Trong thời gian Thông tư này có hiệu lực, nếu quy định về thẩm quyền, trách nhiệm quản lý nhà nước tại Thông tư này khác với các Thông tư do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 thì thực hiện theo quy định tại Thông tư này.
4. Thông tư số 32/2014/TT-BYT ngày 30 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục chỉ tiêu thống kê y tế cơ bản áp dụng cho tuyến tỉnh, huyện và xã hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực.
5. Bãi bỏ điểm 3 Phần 1 và điểm 3 Phần 2 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 19/2025/TT-BYT ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về phân định, phân cấp thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực phòng bệnh.

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

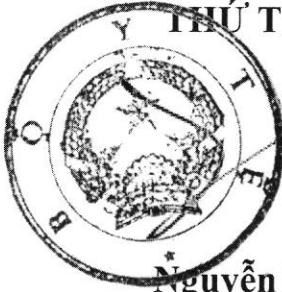
Các Ông (Bà): Chánh Văn phòng Bộ Y tế, Vụ trưởng các Vụ, Cục trưởng các Cục, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Y tế (Vụ Kế hoạch - Tài chính) để xem xét, giải quyết.

Nơi nhận:

- Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ (Vụ KGVX, Công báo; Cổng TTĐT Chính phủ);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VB và QLXLVPHC);
- Các Thứ trưởng Bộ Y tế;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Y tế;
- Lưu: VT, KHTC, PC.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



*
Nguyễn Tri Thức